

Số: 115/2026/QĐST- HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 308/2026/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Thiệu Quang P - sinh ngày 25/02/1973

Số CCCD: 038073024149

Địa chỉ: phường Q, tỉnh Thanh Hóa.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị P1 - sinh ngày 08/11/1976

ĐKHKT: phường T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: phường T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thiệu Quang P và chị Nguyễn Thị P1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Thiệu Quang P và chị Nguyễn Thị P1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận anh Thiệu Quang P và chị Nguyễn Thị P1 có 01 con chung là cháu Thiệu Thu T - sinh ngày 29/3/2019.

Ly hôn, anh Thiệu Quang P và chị Nguyễn Thị P1 thống nhất: Giao cháu Thiệu Thu T cho chị Nguyễn Thị P1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh Thiệu

Quang P cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P1 5.000.000đ/một tháng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 4/2026 cho đến khi cháu Thiệu Thu T thành niên.

Anh Thiệu Quang P có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản và công nợ: Anh Thiệu Quang P và chị Nguyễn Thị P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Thiệu Quang P và chị Nguyễn Thị P1 thống nhất: Anh Thiệu Quang P nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng anh Thiệu Quang P phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Phương đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/26E số 0001807 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Anh Thiệu Quang P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường S, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy